

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT HÌNH SỰ		
Mã học phần:	232_71LAWS40264	Số tin chỉ:	04
Mã nhóm lớp học phần:	232_71LAWS40264_01,02,03,04		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng kiến thức pháp luật hình sự về tội phạm, hình phạt và các chế định liên quan đến tội phạm và hình phạt để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong công việc.	Tự luận	60%	2,3	06	PI 3.1, A
CLO3	Áp dụng hiệu quả kỹ năng tư duy phản biện, logic, sáng tạo để giải quyết hiệu quả các vấn đề liên quan đến pháp luật Hình sự.	Tự luận	20%	1	02	PI 5.2
CLO4	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp lý về Hình sự.	Tự luận	20%	1	02	PI 6.1

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: Nhận định sau đúng hay sai? Giải thích tại sao và nêu cơ sở pháp lý (nếu có) (4 điểm)

- Phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính đối với người phạm tội dưới 18 tuổi, nếu người đó có thu nhập hoặc có tài sản riêng.
- Người không có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi giết người sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm 1 Khoản 1 Điều 51 BLHS.
- Chỉ những tội phạm có cấu thành tội phạm vật chất mới có giai đoạn phạm tội chưa đạt.
- Một người chỉ bị coi là có lỗi nếu thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội.

Câu hỏi 2: Bài tập tình huống (1 điểm)

An lên lút vào nhà Bình để trộm cắp tài sản. Sau khi lục tủ lấy được 220 triệu đồng, An định lên ra ngoài thì bị Bình phát hiện và tri hô. Thấy Bình lao tới định giật lại bọc tiền, An rút con dao Thái Lan đã chuẩn bị sẵn, đâm Bình một nhát vào đùi trái rồi ôm bọc tiền bỏ chạy.

Quan điểm thứ nhất: Hành vi của An thuộc trường hợp hành hung để tẩu thoát.

Quan điểm thứ hai: Hành vi của An thuộc trường hợp chuyển hóa tội phạm.

Anh/Chị đồng ý với quan điểm nào? Tại sao?

Câu hỏi 3: Bài tập tình huống (5 điểm)

Do có mâu thuẫn từ trước, thấy bà Lê đang nằm ngủ quay lưng về phía cửa, Minh (15 tuổi) nảy sinh ý định giết hại bà Lê để trả thù. Minh lên vào nhà, dùng dao đâm bà Lê ba nhát vào lưng. Nghĩ bà Lê đã chết, Minh quay người bỏ đi. Do có người phát hiện kịp thời, bà Lê được cứu sống. Hành vi của Minh thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 123 BLHS 2015 (sđ,bs 2017).

Anh/Chị hãy xác định:

- Minh có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự không? Tại sao? (1.5 điểm)
- Hành vi phạm tội của Minh dừng lại ở giai đoạn nào? Tại sao? (2 điểm)
- Mức hình phạt cao nhất mà Tòa án có thể áp dụng đối với Minh? (1.5 điểm)

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		4.0	
Nội dung a.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : Điều 99 (0.25 điểm) - Phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nếu người đó có thu nhập hoặc có tài sản riêng (0.25 điểm) - Phạt tiền không được áp dụng là hình phạt chính đối với người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi (0.25 điểm) 	1.0	
Nội dung b.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : Điều 21, Điểm 1 Khoản 1 Điều 51 (0.25 điểm) - Điểm 1 Khoản 1 Điều 51 quy định trường hợp người phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra (0.25 điểm) - Người không có năng lực trách nhiệm hình sự bị mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi và không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi nguy hiểm cho XH do mình gây ra (0.25 điểm) 	1.0	
Nội dung c.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - Tội phạm có cấu thành tội phạm hình thức cũng có giai đoạn phạm tội chưa đạt (0.25 điểm) khi mặt khách quan của cấu thành tội phạm bao gồm hai hành vi và người phạm tội 	1.0	

	chỉ mới thực hiện được hành vi thứ nhất, chưa kịp thực hiện hành vi thứ hai, do nguyên nhân ngoài ý muốn (0.5 điểm)		
Nội dung d.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : khoản 2 Điều 11 (0.25 điểm) - Người phạm tội không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó thì vẫn bị coi là có lỗi (lỗi vô ý do cầu thả) (0.5 điểm) 	1.0	
Câu 2	<ul style="list-style-type: none"> - Hành vi của An thuộc trường hợp chuyển hóa tội phạm (0.25 điểm) - Chuyển hóa từ trộm cắp tài sản sang cướp tài sản (0.25 điểm) - An đã chiếm đoạt được tài sản (220 triệu đồng) của Bình thì bị phát hiện. An đã dùng vũ lực tấn công Bình nhằm chiếm đoạt cho được tài sản (0.5 điểm) 	1.0	
Câu 3		5.0	
Nội dung a.	<ul style="list-style-type: none"> - Minh đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (0.25 điểm) - CSPL: Khoản 2 Điều 12; Điểm d khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 123 (0.25 điểm) - Mức cao nhất của khung hình phạt tại khoản 1 Điều 123 là tử hình. Do đó đây là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng theo điểm d khoản 1 Điều 9 (0.5 điểm) - Theo Khoản 2 Điều 12, người đủ 15 tuổi phạm tội giết người (Điều 123) thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng được xem là đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (0.5 điểm) 	1.5	
Nội dung b.	<ul style="list-style-type: none"> - Minh phạm tội chưa đạt theo Điều 15 BLHS (0.5 điểm) - Tội giết người (Điều 123) có CTTTP vật chất (0.5 điểm) - Hậu quả chết người là căn cứ xác định giai đoạn phạm tội (0.5 điểm) - Vì bà Lê chưa chết nên hành vi giết người của Minh dừng lại ở giai đoạn phạm tội chưa đạt (0.5 điểm) 	2.0	

Nội dung c.	<ul style="list-style-type: none"> - CSPL: khoản 1 Điều 123; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 (0.5 điểm) - Mức hình phạt cao nhất áp dụng đối với An (15 tuổi) khi phạm tội theo khoản 1 Điều 123 là 12 năm tù có thời hạn (0.5 điểm) - Mức hình phạt cao nhất áp dụng đối với An (15 tuổi) khi phạm tội chưa đạt theo khoản 1 Điều 123 là: - 12 năm tù x 1/3 = 4 năm tù có thời hạn (0.5 điểm) 	1.5	
Điểm tổng		10.0	

Người duyệt đề



TS. Nguyễn Tất Thành

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Trần Thị Mỹ Duyên